

Bản án số: 30/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 28/11/2024

“Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Tuấn.

**Các hội thẩm nhân dân:** Ông Đặng Văn Tân và bà Hoàng Thị Lý.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa:** Bà Đào Giang Lê - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 166/2024/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2024 về “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1989, có mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bảo D, sinh năm 1986, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn chị Lê Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Bảo D kết hôn vào ngày 23/02/2016 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, thị xã H. Đến năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Bảo D.

Về con chung: Chị Lê Thị L trình bày có 02 con chung là Nguyễn Bảo Quang K, sinh ngày 27/12/2019 và Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/01/2023. Nếu ly hôn chị L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo H và đề nghị giao anh D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo Quang K. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị làm cán bộ Mặt trận xã Q và buôn bán bất động sản thu nhập mỗi tháng 10 triệu đồng.

Về tài sản: Chị đề nghị vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn anh Nguyễn Bảo D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lê Thị L kết hôn ngày 23/02/2016 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, thị xã H. Đến năm 2023 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã nhau không có tiếng nói chung. Nay chị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh nhất trí.

Về con chung: Anh trình bày có 02 con chung là Nguyễn Bảo Quang K, sinh ngày 27/12/2019 và Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/01/2023. Nếu ly hôn chị L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo H và đề nghị giao anh trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo Quang K thì anh đồng ý. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh làm nghề tự do thu nhập mỗi tháng 10-15 triệu đồng.

Về tài sản: Anh Nguyễn Bảo D đề nghị tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Biên bản xác minh ông Nguyễn Văn HI tổ trưởng tổ an ninh trật tự cơ sở thôn C, xã Q cung cấp:* Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Bảo D kết hôn ngày 23/02/2016 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, thị xã H. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã nhau, không có tiếng nói chung.

Về con chung: Chị L, anh D có 02 con chung là Nguyễn Bảo Quang K, sinh ngày 27/12/2019 và Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/01/2023. Trong quá trình chung sống chị L, anh D nuôi con vẫn đảm bảo. Anh D làm nghề tự do thu nhập mỗi tháng 10-15 triệu đồng. Chị L làm phó chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã Q thu nhập mỗi tháng 10 triệu đồng. Từ trước đến nay chị L, anh D không có biểu hiện bạo hành con. Nếu được nuôi con thì chị L, anh D đều đảm bảo điều kiện ăn ở, học hành cho con.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai phát biểu như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị L. Đề nghị xử cho chị Lê Thị L được ly hôn anh Nguyễn Bảo D.

Về con chung: Đề nghị giao cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/01/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho anh Nguyễn Bảo D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo Quang K, sinh ngày 27/12/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L và anh D vì chưa ai yêu cầu. Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Bảo D được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Bảo D không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Nguyễn Bảo D là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đăng ký thường trú tại thị xã H, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lê Thị L và anh Nguyễn Bảo D được UBND xã Q, thị xã H cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 23/02/2016 tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nên hợp pháp. Quá trình chung sống do vợ chồng sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh D đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Lê Thị L yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Bảo D là có cơ sở nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị L, anh D có 02 con chung là Nguyễn Bảo Quang K, sinh ngày 27/12/2019 và Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/01/2023. Ly hôn chị L và anh D đều thống giao cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/01/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho anh Nguyễn Bảo D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo Quang K, sinh ngày 27/12/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị L và anh D đều có nghề nghiệp thu nhập ổn định. Vì vậy, cần giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo H và giao cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo Quang K là phù hợp. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L và anh D vì chưa ai yêu cầu.

[4] Về tài sản: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Bảo D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Bảo D.

Về con chung: Giao cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo H, sinh ngày 27/01/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho anh Nguyễn Bảo D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo Quang K, sinh ngày 27/12/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng

thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L và anh D vì chưa ai yêu cầu. Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Bảo D được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Bảo D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008629 ngày 11/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTX H;
- Chi cục THADSTX H;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Q;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Tuấn**